|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM****BCH HỘI NÔNG DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**\*Số 142- KH/HNDT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Nam Định, ngày 25 tháng 01 năm 2018* |

**KẾ HOẠCH**

**KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2018**

Căn cứ Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam;

Căn cứ Quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Hội Nông dân Việt Nam;

Căn cứ Chương trình số 124-Ctr/HNDTW, ngày 15/01/2018 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về kiểm tra, giám sát năm 2018;

Thực hiện chương trình, nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân năm 2018 của Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh; Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2018 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

**1. Mục đích:**

- Đánh giá đúng kết quả hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân, kịp thời phát hiện những thiếu sót, khuyết điểm để uốn nắn, khắc phục và xử lý theo quy định, đồng thời phát hiện những ưu điểm của tổ chức Hội và cán bộ, hội viên nông dân để động viên, khuyến khích, biểu dương, khen thưởng, phát huy các nhân tố mới, nhân rộng các điển hình tiên tiến; phục vụ có hiệu quả việc tổng kết thực tiễn và bổ sung, hoàn thiện các chủ trương, biện pháp công tác Hội, góp phần đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Hội;

- Tham gia thực hiện có hiệu quả Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội;

- Thông qua công tác kiểm tra, giám sát nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp Hội, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, chỉ tiêu công tác Hội và phong trào nông dân năm 2018; tổ chức thành công Đại hội Hội Nông dân các cấp nhiệm kỳ 2018-2023.

**2. Yêu cầu:**

- Nội dung kiểm tra, giám sát phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ chính trị của Hội, bám sát phương hướng, nhiệm vụ, các chỉ tiêu thi đua công tác Hội và phong trào nông dân năm 2018.

- Việc tổ chức kiểm tra, giám sát phải đảm bảo nghiêm túc, chính xác, khách quan, thiết thực, hiệu quả; khi phát hiện sai phạm phải kiến nghị xử lý kịp thời, đúng quy định.

#### II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra việc thực hiện công tác Hội và phong trào nông dân:

- Việcchấp hành Điều lệ Hội, thực hiện các Nghị quyết; Chỉ thị của Hội; thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt và các hoạt động Hội;

- Việc thực hiện các chỉ tiêu công tác Hội và phong trào nông dân năm 2018;

- Việc thực hiện Thông tri số 09-TT/TU, ngày 12 tháng 12 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo đại hội Hội Nông dân các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2018 - 2023; Kế hoạch số 126-KH/HNDT, ngày 21/3/2017 của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh về tổ chức Đại hội Hội Nông dân các cấp tiến tới Đại hội Hội Nông dân tỉnh Nam Định lần thứ X, nhiệm kỳ 2018-2023; và các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác chuẩn bị Đại hội;

-Việc tổ chức thực hiện Kết luận số 61-KL/TU, ngày 13 tháng 02 năm 2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Kết luận 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020”; Kế hoạch số 42/KH-UBND, ngày 20/5/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp tục thực hiện Quyết định số 673/QĐ-TTg, ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 - 2020;

2. Kiểm tra việc xây dựng, quản lý, sử dụng Quỹ Hỗ trợ nông dân, các hoạt động dịch vụ hỗ trợ nông dân; kiểm tra việc xây dựng mô hình kinh tế tập thể;

3. Kiểm tra việc thực hiện công tác dạy nghề và hỗ trợ nông dân;

4. Kiểm tra việc thực hiện chương trình, dự án, công trình có vốn Nhà nước đầu tư do Hội trực tiếp quản lý;

5. Kiểm tra việc tham gia giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của nông dân; giải quyết những vụ việc thuộc thẩm quyền của Hội. Việc triển khai thực hiện Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg, ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về “Phối hợp giữa các bộ, ngành, ủy ban nhân dân các cấp với các cấp Hội Nông dân Việt Nam trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân”;

6. Kiểm tra việc xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của các cấp Hội;

7. Kiểm tra việc thực hiện giám sát theo Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quy định về Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

**III. NỘI DUNG GIÁM SÁT**

1. Giám sát việc thực hiện công tác Hội và phong trào nông dân; công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội;

2. Phối hợp giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Giám sát theo Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội:

- Giám sát việc thực hiện Nghị định 55/2015/CP, ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;

- Chủ trì, phối hợp việc tổ chức thực hiện pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp;

 - Tham gia phối hợp giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2017-2019; giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2021; Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 BCH Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đầy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

**IV. HÌNH THỨC, PHẠM VI, THỜI GIAN KIỂM TRA, GIÁM SÁT**

**1. Hình thức:**

- Kiểm tra, giám sát định kỳ theo kế hoạch đã xây dựng.

- Kiểm tra, giám sát đột xuất:

 + Kiểm tra, giám sát phục vụ tổng kết các chương trình, kế hoạch.

 + Theo kiến nghị của cán bộ, hội viên, nông dân.

**2. Phạm vi:**

- 10/10 huyện, thành Hội

- 100% cơ sở Hội

- 50% chi Hội

**3. Thời gian:**

- Hội Nông dân các huyện, thành phố chủ động xây dựng lịch kiểm tra, giám sát trong năm.

- Hội Nông dân tỉnh tổ chức đợt kiểm tra, giám sát ở 5/10 huyện, thành Hội trong quý IV/2018 *(Thời gian cụ thể sẽ có lịch thông báo sau).*

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Hội Nông dân tỉnh:**

- Giao Ban Tổ chức - Kiểm tra tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội năm 2018; chủ trì, phối hợp với các ban chuyên môn tiến hành kiểm tra, giám sát ở các cấp Hội trong việc thực hiện công tác Hội và phong trào nông dân; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Hội và phối hợp tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, nông dân. Thông báo thời gian kiểm tra, giám sát; hình thức, phương pháp và tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát theo kế hoạch năm 2018. Tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát, báo cáo Ban Thường vụ tỉnh Hội và Ban Kiểm tra Trung ương Hội.

- Giao Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân xây dựng kế hoạch và phối hợp với các ban, đơn vị có liên quan tiến hành kiểm tra việc quản lý, sử dụng Quỹ Hỗ trợ nông dân, các hoạt động dịch vụ, hỗ trợ vốn, dạy nghề cho nông dân; việc triển khai thực hiện Kết luận số 61 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 42 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Giao các ban chuyên môn Hội Nông dân tỉnh được phân công tổ chức thưc hiện các chương trình, dự án do Hội Nông dân tỉnh đầu tư tại địa phương; được phân công theo dõi các phong trào và là đầu mối các Nghị quyết của Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh có kế hoạch tự kiểm tra và phối hợp kiểm tra, giám sát theo nội dung hoạt động của ban.

**2. Hội Nông dân các huyện, thành phố:**

- Ban Thường vụ Hội Nông dân các huyện, thành phố căn cứ kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh và tình hình thực tế của địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát trong năm 2018, hướng dẫn cơ sở Hội thực hiện. Kết quả kiểm tra, giám sát sẽ là một trong những căn cứ để đánh giá xếp loại thi đua trong năm

- Ban Thường vụ Hội Nông dân các huyện, thành phố tổng hợp, định kỳ 6 tháng, 1 năm báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát về tỉnh Hội *(Qua Ban Tổ chức - Kiểm tra).*Thời gian báo cáo 6 tháng trước ngày **20/6/2018**, báo cáo năm trước ngày **15/11/2018**./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban Kiểm tra TW Hội;- Thường trực tỉnh Hội;- Các ban chuyên môn tỉnh Hội;- Các huyện, thành Hội;- Lưu VP, TC-KT. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**PHÓ CHỦ TỊCH(Đã ký)**Nguyễn Thanh Long** |